

CHỦ ĐỀ: THÀNH PHẦN HÓA HỌC CỦA TẾ BÀO

NỘI DUNG: AXIT NUCLEIC

MỞ ĐẦU



Không ít người thường băn khoăn:
"Con không giống bố, không giống mẹ, phải
chẳng đó không phải con mình?"
Hãy trình bày quan điểm của các em về vấn đề trên.

HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

I. AXIT ĐÊÔXIRIBÔNUCLEIC (ADN)

1. Cấu trúc ADN

- ADN cấu trúc theo nguyên tắc,
đơn phân là

- Mỗi nucleotit gồm thành phần:

+

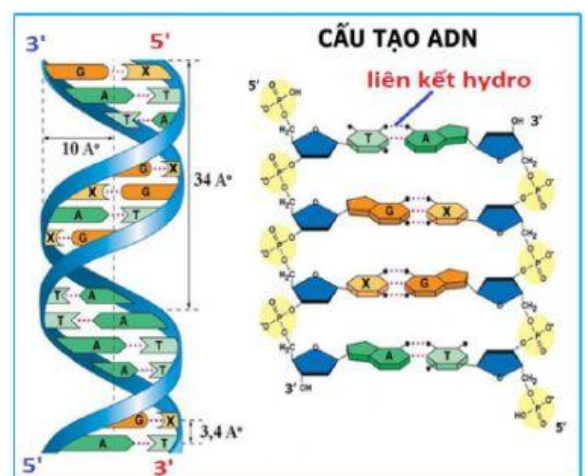
+

+

- Có 4 loại nucleotit là:

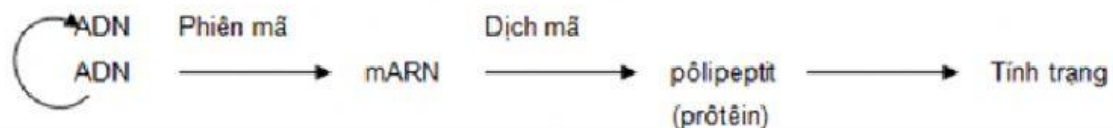
- Trong không gian, ADN gồm chuỗi polinucleotit
(2 mạch đơn), xoắn song song và ngược chiều
nhau: mạch gốc **3' – 5'**, mạch bổ sung **5' – 3'**.

- Các nucleotit giữa 2 mạch đơn liên kết với nhau
bằng



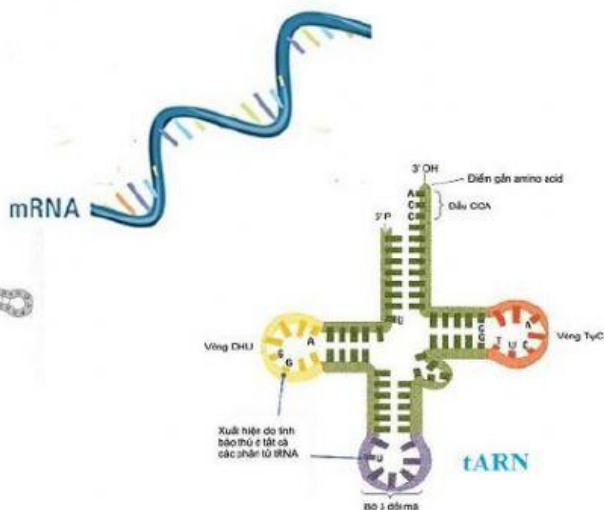
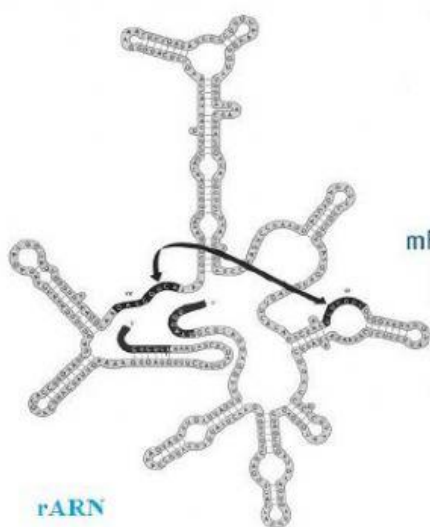
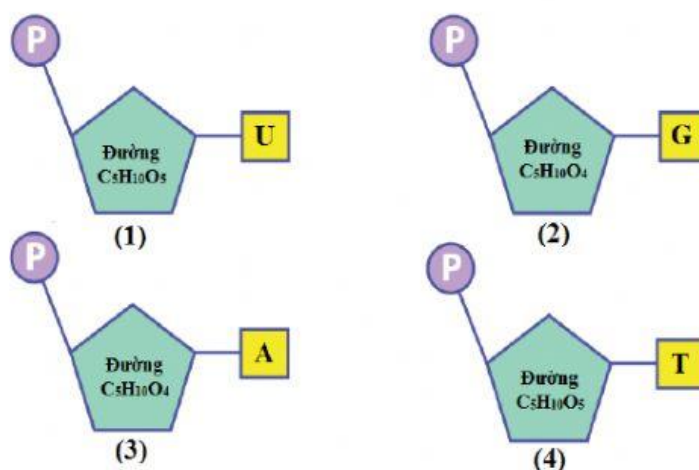
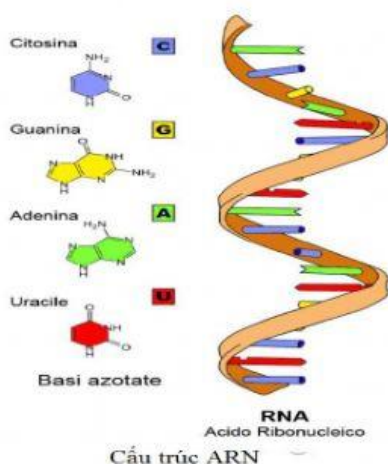
2. Chức năng của ADN

Nhân đôi



II. AXIT RIBÔNUCLÊIC (ARN)

1. Cấu trúc ARN



- ARN cấu tạo theo nguyên tắc, đơn phân là nuclêôtit.

- Mỗi nucleotit gồm 3 thành phần:

+

+

+

- ARN gồm 1 chuỗi polinucleotit. Có 3 loại ARN: mARN, tARN và rARN.

2. Chức năng của ARN

CỘT A
mARN (ARN thông tin)
tARN (ARN vận chuyển)
rARN (ARN riboxom)

CỘT B
Dạng 3 thùy, vận chuyển axit amin tới ribôxôm để tổng hợp protein
Cấu tạo nên ribôxôm, là nơi tổng hợp nên prôtêin
Dạng mạch thẳng, khuôn để tổng hợp nên Prôtêin

LUYỆN TẬP

Một đoạn gen cấu trúc ở 1 sinh vật nhân thực có trật tự nucleotide trên 1 mạch như sau:

3' TAX GXG AGX XGT GXG XXA GAT... 5'.

Hãy xác định trình tự nucleotide của đoạn mạch bổ sung với mạch trên?

--